

Đắk Glong, ngày 13 tháng 10 năm 2020

\*  
Số 02 - NQ/HU

## NGHỊ QUYẾT

Về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng  
giai đoạn 2020 - 2025 và những năm tiếp theo

-----

### I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG TRONG THỜI GIAN QUA

Huyện Đắk Glong có tổng diện tích tự nhiên 144.807,8 ha trong đó rừng và đất rừng quy hoạch cho phát triển lâm nghiệp là: 99.836,28 ha bao gồm: Diện tích có rừng: 61.445,27 ha (chưa bao gồm diện tích đất có rừng ngoài quy hoạch 925,03 ha); diện tích đất không có rừng quy hoạch lâm nghiệp là 38.381,01 ha; tỷ lệ độ che phủ rừng năm 2019 là 43,09 %.

Trong những năm qua, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện, đã được các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở quan tâm chỉ đạo thực hiện và đã đạt được những kết quả tích cực, nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp trong các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban ngành của tỉnh; từng bước giảm dần các điểm nóng về phá rừng, lấn, chiếm đất rừng trái pháp luật trên địa bàn huyện; tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động, nâng cao ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật của của người dân, tham gia vào công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đồng thời, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trong thời gian qua, để đạt được mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020-2025, góp phần tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo, cải thiện sinh kế cho người dân, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái, phát triển lâm nghiệp một cách bền vững.

Tuy nhiên, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện trong thời gian qua còn bộc lộ nhiều hạn chế, yếu kém, như: Tình trạng phá rừng, lấn, chiếm đất rừng trái pháp luật, tranh chấp đất rừng ngày càng diễn biến hết sức phức tạp; số vụ vi phạm phá rừng, lấn, chiếm đất rừng còn xảy ra, nhiều lúc, nhiều nơi, chưa được phát hiện và xử lý triệt để; công tác giao rừng, cho thuê rừng tại các địa phương triển khai thực hiện còn chậm; việc khôi phục, trồng mới rừng còn manh mún, thiếu đồng bộ; việc chấp hành Luật Lâm nghiệp của người dân chưa cao; tình trạng phá rừng, lấn, chiếm đất rừng ngày càng tinh vi, tổ chức lôi kéo, tụ tập đông người cản trở, chống đối người thi hành công vụ vẫn còn diễn ra, gây bức xúc trong xã hội.



Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, yếu kém trên, trước hết là do cấp ủy, chính quyền một số địa phương chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm, nhận thức của người dân xem nhẹ tầm quan trọng của rừng đối với cuộc sống, lợi dụng phá rừng, lấn, chiếm đất để bán, sang nhượng nhằm thu lợi bất hợp pháp; Công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về Lâm nghiệp chưa thường xuyên liên tục, nội dung và phương pháp tuyên truyền chưa phong phú, đa dạng, chưa có tính thu hút và thuyết phục; đơn vị chủ rừng chưa thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được giao; hoạt động của Đoàn thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của các xã còn nhiều hạn chế, chưa có biện pháp mạnh, quyết liệt để ngăn chặn, xử lý; sự phối, kết hợp giữa các cấp, các ngành chưa được thường xuyên, coi đó là nhiệm vụ của Công an, của Kiểm lâm, của chủ rừng; tình trạng dân di cư từ nơi khác đến chưa được kiểm soát và quản lý chặt chẽ; các vụ phá rừng, lấn, chiếm đất rừng trái pháp luật đã được xử lý nhưng chưa triệt để, chưa có các biện pháp mạnh để cưỡng chế buộc người vi phạm phải trả lại đất lấn, chiếm trái phép cho đơn vị chủ rừng quản lý, trồng, tái tạo lại rừng; diện tích rừng và đất rừng lớn, địa bàn rộng, địa hình chia cắt phức tạp; dân cư trên địa bàn đa số là người dân tộc thiểu số (chiếm trên 60%), làm cho công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và quản lý đất rừng trên địa bàn gặp nhiều khó khăn.

Để khắc phục những hạn chế, yếu kém nêu trên, cần phải có các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể; đồng thời tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo tinh thần Nghị quyết đại hội IV của Đảng bộ huyện. Huyện ủy Đăk Glong ban hành Nghị quyết “Về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2020 - 2025 và những năm tiếp theo”, cụ thể như sau:

## **II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO**

1. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là nhiệm vụ hết sức quan trọng và cấp bách; đây không chỉ là nhiệm vụ riêng của các cơ quan chuyên môn, mà là nhiệm vụ chung của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở phải vào cuộc một cách đồng bộ; phải xác định rõ công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương; coi đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã được xác định trong các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân huyện. Từng bước ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm phát triển lâm nghiệp một cách bền vững trên địa bàn huyện.

2. Phát huy tổng hợp sức mạnh của các cấp, các ngành và nhân dân trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật



trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền phát động toàn dân tham gia tố giác vi phạm pháp luật trong quản lý, bảo vệ, phát triển rừng.

3. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm phá rừng, lấn, chiếm, sử dụng đất rừng; xử lý nghiêm, không có “vùng cấm” đối với các cán bộ, công chức buông lỏng quản lý, tiếp tay, bao che cho việc phá rừng, lấn, chiếm, mua bán, sang nhượng đất rừng trái pháp luật; tập trung đấu tranh, triệt phá các băng nhóm tội phạm “bảo kê, đầu nậu”, thuê, kích động, xúi giục người dân phá rừng, lấn, chiếm, sử dụng, mua, bán, sang nhượng đất rừng trái pháp luật và chống người thi hành công vụ để xử lý theo quy định pháp luật.

### **III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Mục tiêu**

- Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp tại Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng; Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 06/5/2013 của Tỉnh ủy Đắk Nông về ngăn chặn phá rừng, phát triển rừng bền vững giai đoạn 2013 - 2015 và những năm tiếp theo; Chương trình hành động số 15-CT/TU ngày 13/6/2017 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Kết luận số 840-KL/TU ngày 08/7/2020 của Tỉnh ủy Đắk Nông; Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông, Quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm chủ rừng, các cơ quan Nhà nước, tổ chức, cá nhân về quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; khắc phục những hạn chế, yếu kém, phải đưa ra được lộ trình triển khai thực hiện, thời gian hoàn thành; phân công cụ thể cho cơ quan, đơn vị, người đứng đầu tổ chức thực hiện, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện.

- Phấn đấu (giai đoạn 2020 - 2025), 100% các vụ vi phạm phá rừng, lấn, chiếm đất rừng phải được phát hiện, thiết lập hồ sơ xử lý, cưỡng chế giải tỏa theo quy định pháp luật; đồng thời triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi phá rừng, lấn, chiếm đất rừng, khai thác, vận chuyển, buôn bán, chế biến lâm sản trái phép để lập lại trật tự, kỷ cương trong công tác quản lý, bảo vệ rừng; kiên quyết truy quét, cưỡng chế di dời, giải tỏa phá bỏ cây trồng, công trình xây dựng trái phép trên đất rừng, buộc người vi phạm phải trả lại diện tích đất do phá rừng, lấn, chiếm trái phép cho đơn vị chủ rừng quản lý, phục hồi tái sinh, trồng lại rừng theo quy định. Phấn đấu đến năm 2025, tình trạng phá rừng, lấn, chiếm đất rừng cơ bản phải được ngăn chặn và kiểm soát.



- Phân đầu (giai đoạn 2020 - 2025), 100% tổng diện tích rừng do địa phương quản lý phải được thực hiện giao rừng, cho thuê rừng theo quy định. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên hiện có, đẩy nhanh tiến độ giao đất, giao rừng ở các địa phương để có biện pháp quản lý, bảo vệ và phát triển rừng cho tốt; đẩy mạnh xã hội hóa công tác lâm nghiệp, khuyến khích các thành phần kinh tế và toàn xã hội cùng tham gia bảo vệ và phát triển rừng; quản lý, sử dụng có hiệu quả, bền vững tiềm năng, lợi thế về rừng và đất rừng; phát huy vai trò và tầm quan trọng của rừng trong việc bảo vệ môi trường, nguồn nước và phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an ninh, quốc phòng.

- Phân đầu giai đoạn 2020 - 2025, trên địa bàn huyện trồng rừng đạt 2.000 ha (trồng rừng tập trung và trồng cây phân tán) và tái sinh rừng tự nhiên (nếu có). Đảm bảo tăng thêm độ che phủ rừng 0,91% (tương ứng 1.320 ha), đến năm 2025 đạt độ che phủ rừng của huyện là 44%.

## **2. Nhiệm vụ và giải pháp**

### **2.1. Công tác tuyên truyền**

- Tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo vệ rừng, xã hội hóa nghề rừng; coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, nội dung và phương pháp tuyên truyền phải phong phú, có tính hấp dẫn, thu hút và thuyết phục; tạo mọi điều kiện cho người dân tham gia tố giác vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp; trước mắt tập trung các khu vực trọng điểm nóng về phá rừng, lấn, chiếm đất rừng trái pháp luật.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật Lâm nghiệp để nâng cao ý thức, trách nhiệm tới từng các cấp ủy Đảng, các cấp, các ngành, mặt trận, đoàn thể, đơn vị chủ rừng, cán bộ, đảng viên và người dân về vai trò tham gia vào công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

### **2.2. Công tác ngăn chặn, xử lý phá rừng, lấn, chiếm đất rừng**

- Thực hiện các biện pháp mạnh, quyết liệt để đấu tranh, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp; phân đầu 100% (giai đoạn năm 2020 - 2025) các vụ vi phạm phá rừng, lấn, chiếm đất rừng phải được phát hiện và xử lý theo quy định pháp luật; phân đầu đến năm 2025, tình trạng phá rừng, lấn, chiếm đất rừng cơ bản phải được ngăn chặn và kiểm soát.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác điều tra, khởi tố, truy tố và xét xử nghiêm các đối tượng có hành vi phá rừng, lấn, chiếm đất rừng trái pháp luật, chống người thi hành công vụ; kịp thời xét xử các vụ án hình sự nhằm răn đe và phòng ngừa chung trên địa bàn huyện.

- Tăng cường hoạt động của Đoàn kiểm tra thực hiện Chỉ thị số 12/2003/CT-TTg của huyện và xã, thống kê, rà soát toàn bộ các diện tích phá rừng, lấn, chiếm



đất rừng trái pháp luật, lập kế hoạch truy quét, cưỡng chế di dời, giải tỏa phá bỏ cây trồng, công trình xây dựng trái phép trên đất rừng, buộc người vi phạm phải trả lại diện tích đất do phá rừng, lấn, chiếm đất rừng trái phép cho đơn vị chủ rừng quản lý, phục hồi tái sinh, trồng lại rừng theo quy định; kiên quyết không cho các đối tượng vi phạm tái chiếm sử dụng trên diện tích đất này.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa Hạt Kiểm lâm, Công an huyện, các cấp, các ngành của huyện và xã nắm bắt tình hình, khoanh vùng, phân hóa đối tượng trên địa bàn, xác định các điểm nóng về phá rừng để hỗ trợ đơn vị chủ rừng trong việc tuần tra, kiểm tra phát hiện, ngăn chặn bắt giữ và xử lý theo quy định; tập trung đấu tranh, triệt phá các ổ nhóm tội phạm hủy hoại rừng để xử lý theo quy định; kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức buông lỏng quản lý, tiếp tay, bao che cho việc phá rừng, lấn, chiếm, mua bán, sang nhượng đất rừng trái pháp luật.

### **2.3. Công tác tổ chức quản lý và bảo vệ rừng**

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền trong công tác quản lý nhà nước về rừng và đất rừng. Hàng năm chính quyền phải xây dựng kế hoạch quản lý, bảo vệ đối với diện tích rừng do địa phương quản lý; tăng cường phối hợp với các cơ quan liên quan, thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và chức năng nhiệm vụ, thẩm quyền được giao; đặc biệt, tăng cường ký kết quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng các vùng giáp ranh. Khẩn trương kiện toàn, củng cố Đoàn thực hiện Chỉ thị 12 xã và Ban Lâm nghiệp xã để thực hiện công tác bảo vệ rừng đạt hiệu quả cao.

- Thực hiện tốt các nội dung theo Quyết định số 2159/QĐ-UBND, ngày 26/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Phương án giải quyết các tồn tại trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và diện tích đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 500/QĐ-UBND, ngày 11/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2159/QĐ-UBND, ngày 26/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Kiểm tra, rà soát và đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi đối với các dự án của đơn vị chủ rừng được Nhà nước giao rừng, thuê rừng nhưng công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng không được chú trọng, yếu kém trong tổ chức nhân lực bảo vệ và kinh phí hoạt động, để rừng bị mất nhiều mà không có biện pháp ngăn chặn hiệu quả.

- Quy hoạch ổn định dân di cư hiện đang sinh sống trên địa bàn huyện; Rà soát nhân, hộ khẩu dân di cư từ nơi khác đến phá rừng, lấn, chiếm đất rừng trái pháp luật để có biện pháp xử lý theo quy định.

- Thành lập các tổ, đội, đoàn, ban trong công tác bảo vệ và phát triển rừng; Xây dựng phương án, kế hoạch hoạt động; phân công, phân nhiệm cụ thể cho từng thành viên.



- Tổ chức rà soát diện tích rừng hiện có, lập hồ sơ giao rừng cho các hộ gia đình, các cộng đồng, thôn, bon có uy tín, trách nhiệm trong công tác quản lý bảo vệ rừng. Phấn đấu (giai đoạn năm 2020 - 2025) 100% tổng diện tích rừng do địa phương quản lý được giao rừng, cho thuê rừng theo quy định.

- Tổ chức rà soát, nắm bắt và có phương án xử lý đối với các trường hợp dân di cư từ nơi khác đến các khu vực rừng hoặc đất quy hoạch lâm nghiệp để sinh sống.

- Áp dụng công nghệ 4.0 (hệ thống cảnh báo cháy rừng) cho lực lượng Kiểm lâm và các đơn vị chủ rừng. Đảm bảo kiểm tra xác minh, xử lý đám cháy ngay từ khi mới phát sinh. Đồng thời thực hiện hệ thống bảng, biển cảnh báo cấp cháy rừng tại các khu trọng điểm về cháy rừng nhằm hạn chế thấp nhất về thiệt hại do cháy rừng gây ra.

- Tổ chức rà soát diện tích đất trước đây đã quy hoạch cho lâm nghiệp, nhưng người dân đã sử dụng trồng cây công nghiệp, nông nghiệp ổn định đề xuất cơ quan chức năng xem xét, đưa ra khỏi quy hoạch lâm nghiệp.

#### **2.4. Về phát triển rừng**

- Các diện tích rừng bị phá, lấn, chiếm đất rừng trái pháp luật, ngay sau khi truy quét, cưỡng chế giải tỏa buộc người vi phạm phải trả lại, giao cho đơn vị chủ rừng khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên hoặc trồng lại rừng theo quy định; và yêu cầu đơn vị chủ rừng chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình trồng mới, khoanh nuôi, tái sinh rừng, nhất là các loại cây phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của địa phương, nếu để xảy ra tái lấn, chiếm thì đơn vị chủ rừng phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.

- Vận động, khuyến khích người dân tham gia công tác phát triển rừng trên địa bàn. Kịp thời hỗ trợ về kinh phí, hướng dẫn kỹ thuật để người dân yên tâm trồng rừng. Phấn đấu giai đoạn 2020 - 2025 các hộ dân trên địa bàn trồng rừng đạt 1.000 ha (trồng rừng tập trung và trồng cây phân tán).

- Khuyến khích các doanh nghiệp nông lâm nghiệp (nhà nước, tư nhân..) tập trung phát triển rừng, phấn đấu giai đoạn 2020 - 2025 các hộ dân trên địa bàn trồng rừng đạt 1.000 ha (trồng rừng tập trung và trồng cây phân tán).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện, Đảng ủy các xã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; các cơ quan, đơn vị, phòng, ban chức năng liên quan căn cứ nghị quyết của cấp trên và Nghị quyết này, xây dựng lộ trình thực hiện, kết quả định kỳ tổng hợp báo cáo về Huyện ủy trước ngày 25/12 hàng năm để theo dõi, chỉ đạo.

2. Giao Ban Tuyên giáo phối hợp Văn phòng Huyện ủy và các cơ quan, đoàn thể có liên quan, tổ chức phổ biến quán triệt và triển khai Nghị quyết này tới cán



bộ chủ chốt, Mặt trận tổ quốc và đoàn thể của huyện; Đảng ủy các xã và Chi bộ trực thuộc; trên cơ sở đó, các Tổ chức cơ sở đảng căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện tới cán bộ, đảng viên và nhân dân ở địa phương.

3. Ủy ban kiểm tra Huyện ủy phối hợp các Ban đảng tham mưu kế hoạch kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện nghị quyết; định kỳ tiến hành sơ kết hàng năm, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm để xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (thay b/c),
- Văn phòng và các ban Đảng Tỉnh ủy,
- Hội đồng nhân dân huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- VP và các ban Đảng Huyện ủy,
- UBMTTQ và các đoàn thể huyện,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Các đồng chí UVBTV, Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY**

**BÍ THƯ**



**Vũ Tá Long**